

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN&PTNT-KL

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

V/v khẩn trương xây dựng, hoàn thiện hồ sơ kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng; kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố (lần 3).

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả và đúng các quy định của Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ, và chỉ đạo của UBND tỉnh Thanh Hóa tại các Công văn: Số 10586/UBNDNN ngày 23/7/2024; số 10681/UBND-NN ngày 25/7/2024; số 12154/UBND-NN ngày 20/8/2024, trong đó có nội dung xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và rà soát, thực hiện trình tự, các bước công việc liên quan đến CMĐSDR sang mục đích khác các công trình, dự án trọng điểm về giao thông vận tải và lưới điện theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ. Sở Nông nghiệp và PTNT đã có các Văn bản: Số 4406/SNN&PTNT-KL ngày 14/8/2024; số 4682/SNN&PTNT-KL ngày 27/8/2024; số 5490/SNN&PTNT-KL ngày 04/10/2024 gửi các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức rà soát, triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Đến thời điểm hiện tại Sở Nông nghiệp và PTNT mới nhận được báo cáo kết quả rà soát, triển khai xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng và rà soát các công trình, dự án trọng điểm về giao thông vận tải và lưới điện có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của 13 huyện, thành phố¹. Tuy nhiên, các huyện, thành phố mới chỉ rà soát, tổng hợp và báo danh mục các công trình dự án, chưa có hồ sơ đầy đủ gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT theo đúng theo quy định.

Để có cơ sở thẩm định kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng hàng năm trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương thực hiện một số nội dung sau:

1. Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác hàng năm.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

¹ TP Thanh Hóa; các huyện: Như Thanh, Nga Sơn, Hậu Lộc, Quan Hóa, Vĩnh Lộc, Hà Trung, Cẩm Thủy, Lang Chánh, Thọ Xuân, Yên Định và Quảng Xương.

có văn bản thông báo về việc đề nghị đăng ký nhu cầu giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác gửi cơ quan chuyên môn cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã. **Thời gian có văn bản thông báo xây dựng, thẩm định, phê duyệt kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tiến hành đồng thời với thời gian xây dựng, thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện.**

1.1. Nội dung Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng:

- Xác định diện tích các loại rừng có trên địa bàn huyện chi tiết đến từng xã, bao gồm: tổng diện tích rừng; diện tích rừng đã giao, cho thuê; diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê; kết quả chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác từ đầu kỳ quy hoạch đến thời điểm lập kế hoạch theo **Mẫu số 02 Phụ lục II kèm theo Nghị định 91**;

- Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng trên địa bàn huyện chi tiết đến từng xã, trong đó xác định tiểu khu, khoảnh, lô, diện tích rừng, loại rừng, diện tích rừng giao, diện tích rừng cho thuê theo **Mẫu số 03 Phụ lục II kèm theo Nghị định 91**;

- Hạn mức giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư phù hợp với hạn mức giao đất;

- Đánh giá hiệu quả của kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng đến kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh; nguồn thu từ giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; tạo việc làm, thu hút lao động, xóa đói giảm nghèo; khả năng khai thác hợp lý tài nguyên rừng; yêu cầu bảo tồn, phát triển diện tích rừng và tỷ lệ che phủ gắn với bảo tồn danh lam thắng cảnh, văn hóa các dân tộc, các yếu tố ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh;

- Xác định nguồn lực (về tài chính, lao động và kỹ thuật), giải pháp và tiến độ thực hiện kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng.

1.2. Nội dung Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng:

Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn huyện chi tiết đến từng xã, trong đó xác định cụ thể tên dự án, địa điểm thực hiện dự án, vị trí (tiểu khu, khoảnh, lô), diện tích rừng, nguồn gốc hình thành rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng), loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất) chuyển mục đích sử dụng rừng theo **Mẫu số 04 Phụ lục II kèm theo Nghị định 91**;

- Đánh giá hiệu quả của kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng đến kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh; nguồn thu từ giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; tạo việc làm, thu hút lao động, xóa đói giảm nghèo; khả năng khai thác hợp lý tài nguyên rừng; yêu cầu bảo tồn, phát triển diện tích rừng và tỷ lệ che phủ gắn với bảo tồn danh lam thắng cảnh, văn hóa các dân tộc, các yếu tố ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh;

- Xác định nguồn lực (về tài chính, lao động và kỹ thuật), giải pháp và tiến độ thực hiện kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

1.3. Thành phần hồ sơ

- Tờ trình theo quy định tại **Mẫu số 05 Phụ lục II kèm theo Nghị định 91**.

- Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng; kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Bản đồ kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng; bản đồ kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (thể hiện vị trí, tọa độ cụ thể khu vực giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng).

(có các mẫu Phụ lục đính kèm theo)

1.4. Trình tự thực hiện kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

Sau khi hoàn thiện đầy đủ hồ sơ Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi hồ sơ kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổ chức thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt trước ngày **31/12/2024**, làm cơ sở để triển khai thực hiện trong năm kế hoạch theo đúng quy định.

2. Về rà soát các công trình, dự án trọng điểm về giao thông vận tải và lưới điện theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu kỹ hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 4682/SNN&PTNT-KL ngày 27/8/2024, đề rà soát, thống kê cụ thể các công trình, dự án trọng điểm về giao thông, lưới điện triển khai thực hiện trên địa bàn có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (có Văn bản đính kèm theo).

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện, gửi đầy đủ hồ sơ về Sở Nông nghiệp và PTNT trước ngày 20/11/2024 để thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu VT, CCKL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đức Thuận

Biểu

**TỔNG HỢP
GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG
HUYỆN....., TỈNH.....**

Diện tích rừng	Tổng (ha)	Diện tích rừng đã giao	Diện tích rừng chưa giao	Diện tích rừng đã cho thuê	Diện tích rừng chưa cho thuê	Diện tích rừng đã CMĐSDR
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I. Xã						
1. Rừng đặc dụng						
1.1. Rừng tự nhiên						
1.2. Rừng trồng						
2. Rừng phòng hộ						
2.1. Rừng tự nhiên						
2.2. Rừng trồng						
3. Rừng sản xuất						
3.1. Rừng tự nhiên						
3.2. Rừng trồng						
II. Xã						
1. Rừng đặc dụng						
1.1. Rừng tự nhiên						
1.2. Rừng trồng						
2. Rừng phòng hộ						
2.1. Rừng tự nhiên						
2.2. Rừng trồng						
3. Rừng sản xuất						
3.1. Rừng tự nhiên						
3.2. Rừng trồng						
.....						

Biểu

KẾ HOẠCH GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG NĂM.....
HUYỆN....., TỈNH.....

STT	Đơn vị hành chính	Thôn, bản	Tiểu khu	Khoảnh	Lô	Thông tin về lô rừng						Loại rừng theo mục đích sử dụng ¹	Diện tích giao (ha)	Diện tích cho thuê (ha)
						Rừng tự nhiên			Rừng trồng					
						Diện tích (ha)	Trạng thái ²	Trữ lượng ³ (m ³)	Diện tích (ha)	Loài cây	Năm trồng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)

⁽¹⁾ Loại rừng theo mục đích sử dụng: Đặc dụng, phòng hộ, sản xuất.

⁽²⁾ Trạng thái: Theo số liệu diễn biến rừng hàng năm.

⁽³⁾ Trữ lượng: Theo số liệu kiểm kê rừng trong kỳ.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngàythángnăm

Số: .../Tr-UBND-...

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị thẩm định, trình phê duyệt Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng năm huyện.....

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Báo cáo số/BC-.... ngày ...tháng...năm của về nhu cầu giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng năm ... trên địa bàn huyện.....;

Căn cứ.....(các văn bản liên quan khác).

Ủy ban nhân dân huyện trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng năm huyện....., tỉnh, nội dung cụ thể như sau:

1. Hiện trạng giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng huyện.....;
2. Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng năm huyện
3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng nămhuyện.....;
4. Thời gian thực hiện:
5. Kinh phí thực hiện:
6. Tổ chức thực hiện.

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên;

-.....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**
(Ký tên và đóng dấu)